| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 4 – ĐIỆN BIÊN**<br>TỈNH ĐIỆN BIÊN | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 17/2026/QĐST-HNGĐ | *Điện Biên, ngày 19 tháng 03 năm 2026* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 38/2026/TLST-HNGĐ ngày 02/02/2026 giữa:

- Nguyên đơn: chị Ly Thị D. Địa chỉ: Bản Nậm C, xã Mường T, tỉnh Điện Biên.

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn:* ông Lường Văn Bình. Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên.

- Bị đơn: anh Chang A T. Địa chỉ: Bản Nậm C, xã Mường T, tỉnh Điện Biên.

-*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn:* bà Lê Thị Diệu. Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào khoản 1, khoản 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14; Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 3 năm 2026.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Ly Thị D và anh Chang A T.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1.Về hôn nhân: Chị Ly Thị D và anh Chang A T thuận tình ly hôn.

2.2.Về con chung:

Chị Ly Thị D và anh Chang A T có 04 (bốn) con chung chưa thành niên gồm: cháu Chang Thị K, sinh ngày 25/5/2015; cháu Chang A Tr, sinh ngày25/9/2017, cháu Chang Mai Lan, sinh ngày 14/10/2020; cháu Chang Thị Ngọc P, sinh ngày 15/4/2023. Các đương sự thỏa thuận chị Ly Thị D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung Chang Thị K, Chang Mai L còn anh Chang A T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung Chang A Tr, Chang Thị Ngọc P cho đến khi các cháu thành niên (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động hoặc có thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Về việc cấp dưỡng nuôi con chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Việc trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung và cấp dưỡng nuôi con chung có thể thay đổi, Toà án sẽ xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật khi có đơn yêu cầu.

2.3.Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4.Về án phí: Các đương sự đều là đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và đã có đơn đề nghị miễn án phí nên cùng được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Phòng GĐ, KT, TT và THA TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND khu vực 4 – Điện Biên;
- Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên;
- UBND xã Mường T, tỉnh Điện Biên;
- Các đương sự;
- Người BVQ&LIP của ĐS;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Đao Thị Bích Thảo**